

Số: /STNMT-BVMT

Lạng Sơn, ngày tháng 3 năm 2023

V/v thông báo kết quả thẩm định hồ sơ
đề nghị cấp giấy phép môi trường của
dự án Nhà máy chế biến lâm sản
(bóc gỗ, ép ván)

Kính gửi: Công ty TNHH Tập đoàn gỗ Hương Sơn
(Địa chỉ: Thôn Việt Hương, xã Hương Sơn, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang)

Sở Tài nguyên và Môi trường nhận được Công văn số 63/CV-HS ngày 6/3/2023 của Công ty TNHH Tập đoàn gỗ Hương Sơn về việc đề nghị cấp giấy phép môi trường của dự án nhà máy chế biến lâm sản (bóc gỗ, ép ván) và hồ sơ kèm theo. Căn cứ kết quả thẩm định của Tổ thẩm định được thành lập theo Quyết định số 65/QĐ-STNMT ngày 15/3/2023 của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường họp ngày 20/3/2023; Sở Tài nguyên và Môi trường thông báo kết quả như sau:

1. Kết quả họp Tổ thẩm định cấp giấy phép môi trường

Có 06/07 thành viên Tổ thẩm định tham gia họp thẩm định báo cáo đề nghị cấp giấy phép môi trường của dự án, cụ thể:

- 00/06 phiếu thông qua báo cáo không cần chỉnh sửa, bổ sung (chiếm 0%).
- Có 05/06 phiếu thẩm định thông qua với điều kiện phải chỉnh sửa, bổ sung (chiếm 83%).
- Có 01/06 phiếu thẩm định không thông qua (chiếm 17%).

Từ kết quả nêu trên, theo quy định tại điểm c khoản 10 Điều 18 Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường: Báo cáo đề xuất cấp giấy phép môi trường của dự án được thông qua với điều kiện phải chỉnh sửa, bổ sung.

(Nội dung chỉnh sửa, bổ sung chi tiết như Phụ lục kèm theo)

2. Đề nghị Công ty TNHH tập đoàn gỗ Hương Sơn (Chủ dự án)

Chỉnh sửa, bổ sung hoàn thiện hồ sơ đề nghị cấp giấy phép môi trường của dự án theo yêu cầu của Tổ thẩm định; nộp hồ sơ theo hình thức trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công trực tuyến (<https://dichvucong.langson.gov.vn/>) để được xem xét cấp giấy phép theo quy định, gồm có:

- 01 (một) văn bản đề nghị cấp giấy phép môi trường của dự án, trong đó giải trình nêu rõ những nội dung đã được chỉnh sửa, bổ sung theo kết quả thẩm định của Tổ thẩm định.

- 01 (một) file điện tử định dạng đuôi “.pdf” chứa toàn bộ báo cáo đề xuất cấp giấy phép môi trường của dự án (bao gồm cả phụ lục).

(Để biết cụ thể cách nộp hồ sơ trực tuyến, chủ dự án truy cập vào Trang thông tin điện tử của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Lạng Sơn, vào mục “Hướng dẫn nộp hồ sơ Dịch vụ công trực tuyến” xem clip hướng dẫn).

Sở Tài nguyên và Môi trường thông báo đề Công ty TNHH tập đoàn gỗ Hương Sơn biết, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Lạng Sơn;
- Thành viên Tổ thẩm định tại Quyết định số 65/QĐ-STNMT ngày 15/3/2023 (07 bản);
- Lãnh đạo Sở;
- Văn phòng Đăng ký đất đai (đăng Website);
- Cán bộ đầu mối theo dõi;
- Lưu: VT, BVMT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Hữu Trục

Phụ lục
Các nội dung yêu cầu chỉnh sửa, bổ sung trong báo cáo
đề xuất cấp giấy phép môi trường của dự án
Nhà máy chế biến lâm sản (bóc gỗ, ép ván)
(Kèm theo Công văn số /STNMT-BVMT ngày /3/2023
của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Lạng Sơn)

1. Các nội dung đạt yêu cầu

Nội dung báo cáo đề xuất cấp giấy phép môi trường của dự án Nhà máy chế biến lâm sản (bóc gỗ, ép ván) đã đánh giá phù hợp của cơ sở với quy hoạch, khả năng chịu tải của môi trường; kết quả hoàn thành các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường; đề xuất các nội dung đề nghị cấp phép môi trường. Các thông tin, số liệu sử dụng lập báo cáo đã cơ bản đáp ứng được các nội dung theo các yêu cầu.

2. Các nội dung chưa đạt yêu cầu cần phải chỉnh sửa, bổ sung:

*** Chương I**

- Mục 2 (trang 3) đề nghị rà soát, bổ sung các căn cứ liên quan đến dự án như: Quyết định phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi, Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư, Quyết định phê duyệt thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở, và đính kèm tại Phụ lục.

- Mục 3.2 Công nghệ sản xuất của dự án (trang 4,5,6). Đề nghị bổ sung trong báo cáo và có tài liệu minh chứng là hợp đồng với đơn vị chuyển giao công nghệ sản xuất. Trong hồ sơ không có tài liệu về chứng chỉ chất lượng, xuất xứ của các thiết bị sử dụng trong dây chuyền công nghệ. Công nghệ sản xuất, do đơn vị nào chuyển giao cho công ty? nếu là tổ chức của nước ngoài thì phải đăng ký chuyển giao công nghệ. Đề nghị đơn vị bổ sung đầy đủ.

- Mục Nhu cầu sử dụng nước (trang 9) có đề cập đến “*Nguồn nước được lấy từ 02 giếng khoan của công ty*” đề nghị nêu rõ có thuộc đối tượng phải thực hiện quy định của pháp luật về tài nguyên nước hay không, trường hợp thuộc thì đã thực hiện chưa.

*** Chương III**

- Đề nghị chỉnh sửa lại nội dung: Nước thải sau khi xử lý đạt chất lượng theo QCVN 14-2008/BTNMT (trang 12, 14, 16) Quy chuẩn này đã được thay thế bằng QCVN 14-MT:2015/BTNMT.

- Trang 14 nước thải sinh hoạt: Chưa tính toán lượng nước thải phát sinh là bao nhiêu; báo cáo đề cập 02 bể tự hoại, đề nghị xem xét đã đúng với thực tế xây dựng chưa?

- Tại mục 1.3 xử lý nước thải (trang 14) có nêu “*Hiện nay chủ dự án đầu tư đã triển khai xây dựng hoàn thiện các công trình xử lý nước thải sau: 02 bể tự hoại BASTAF 16,24m³, 01 bể tách dầu mỡ 2m³*” mà tại Bảng 3.3 (trang 30)

nêu “xây dựng 02 bể tự hoại cải tiến BASTAF mỗi bể có diện tích 16,24m³, Xây dựng, lắp đặt 01 bể tách dầu mỡ 2m³” đề nghị rà soát và thống nhất trên toàn báo cáo.

- Trang 17, chưa tính toán lượng nước thải phát sinh từ lò dầu tải nhiệt? Nước thải từ lò dầu tải nhiệt được lưu chứa ở đâu trước khi thuê đơn vị có chức năng đưa đi xử lý? Đề nghị rà soát cập nhật nội dung lò dầu tải nhiệt thay đổi so với báo cáo đánh giá tác động môi trường (ĐTM) (nếu có).

- Trang 17 và sơ đồ công nghệ lọc bụi trong phụ lục có thiết bị lọc bụi tay áo, nhưng trong phần thuyết minh nguyên lý hoạt động của hệ thống xử lý khí thải lại không có. Đề nghị nghiên cứu làm rõ hơn nội dung này.

- Trang 19 QCVN 14-2008/BTNMT đã được thay thế bằng QCVN 14-MT:2015/BTNMT. Đề nghị rà soát cập nhật.

- Trang 23, đề nghị rà soát lại danh mục các loại CTNH trong báo cáo ĐTM và báo cáo GPMT, trường hợp có phát sinh thêm loại CTNH so với báo cáo ĐTM, giải trình rõ trong báo cáo đề nghị cấp giấy phép môi trường (GPMT).

- Tại trang 23 mục 3.2 Chất thải rắn sản xuất mảnh gỗ vụn, bụi, mùn cưa, đầu mẫu gỗ ván ép thừa, ván ép không đạt tiêu chuẩn có khối lượng 4,024 tấn trên/ngày được thu gom và đưa trực tiếp về hệ thống lò đốt Lò dầu tải nhiệt. Đề nghị rà soát vị trí hệ thống lò đốt Lò dầu tải nhiệt có đảm bảo lưu trữ 4,024 tấn mảnh gỗ vụn, bụi, mùn cưa, đầu mẫu gỗ ván ép thừa... không?

- Đề nghị xem xét nội dung đánh giá và đề xuất biện pháp xử lý về nước thải công nghiệp trong báo cáo ĐTM với báo cáo đề nghị cấp giấy GPMT, trường hợp có sự thay đổi thì giải trình nêu rõ; rà soát biện pháp trong báo cáo đề nghị cấp giấy GPMT có phải thực hiện phân tích đánh giá ngưỡng chất thải nguy hại trong nước thải công nghiệp trước khi thuê đơn vị có chức năng xử lý không?

- Tại trang 23 mục 3.2 Chất thải rắn sản xuất có nêu “*Toàn bộ lượng chất thải như mảnh gỗ vụn, bụi, mùn cưa, đầu mẫu gỗ ván ép thừa, ván ép không đạt tiêu chuẩn... Không dính keo được thu gom và đưa trực tiếp về hệ thống lò đốt Lò dầu tải nhiệt*”. tuy nhiên tại bảng 3.2 dự báo khối lượng chất thải sản xuất phát sinh có lượng tro củi sau khi đốt 0,04 tấn/ ngày đề nghị Chủ dự án rà soát.

- Trang 24, đề nghị bổ sung khối lượng mảnh gỗ vụn, đầu mẫu dính keo vào mục chất thải nguy hại do chứa các thành phần nguy hại.

- Bổ sung kho lưu chất thải rắn nguy hại (thuyết minh trang 24) vào bản vẽ tổng mặt bằng các công trình bảo vệ môi trường và thuyết minh phương án lưu trữ, phương án xử lý trong thời gian lưu trữ lâu dài (nếu có)

- Tại trang 25 mục 3.2 Chất thải rắn sản xuất có nêu Dự án dùng tận dụng các mảnh vụn, ván ép loại làm nguyên liệu cho nồi hơi tuy nhiên khi đánh giá lại chỉ nêu tải trọng ô nhiễm của củi để làm nguyên liệu. Yêu cầu Chủ dự án không

tận dụng các các mảnh vụn, ván ép loại làm nguyên liệu lý do có chứa các thành phần nguy hại.

Cơ sở nào đưa ra biện pháp xử lý tro xỉ từ lò dầu tải nhiệt được xử lý là chất thải công nghiệp thông thường (có phải phân tích ngưỡng xử lý chất thải nguy hại trước khi đưa đi xử lý không?)

Bổ sung biện pháp xử lý đối với bùn thải từ công đoạn dập bụi ướt, xử lý nước thải

Trang 26 bổ sung đánh giá sự ảnh hưởng và giải pháp xử lý môi trường chi tiết hơn trong trường hợp phát sinh sự cố (nếu có).

*** Chương IV**

- Mục 1.1 Nguồn phát sinh nước thải (trang 32). Chủ dự án có nêu “*nước thải sinh hoạt phát sinh từ hoạt động sinh hoạt của công nhân viên tại nhà máy*” mà tại trang 14 mục 1.2.1 mạng lưới thu gom, thoát nước thải sinh hoạt có đề cập đến nước thải của nhà bếp. Đề nghị xem xét và bổ sung.

- Tại mục 2. Nội dung đề nghị cấp giấy phép đối với khí thải (trang 33) có nêu lưu lượng xả khí thải tối đa: 5.000 m³/ giờ. Đề nghị chủ dự án làm rõ cơ sở tính toán lưu lượng xả của khí thải.

- Tại mục Nguồn tiếp nhận (trang 33, 42): Đoạn sông Thương thuộc thôn Bến Lường, xã Minh Sơn, huyện Hữu Lũng là không đúng thực tế do khu vực này giáp với Quốc lộ 1A nên đây rãnh thoát nước mưa của đường.

- Đề nghị nêu cụ thể nguồn tiếp nhận nước thải và vị trí xả thải.

- Thiếu nội dung cấp phép xả khí thải và yêu cầu bảo vệ môi trường với thu gom, xử lý khí thải trong báo cáo đề xuất cấp phép môi trường cụ thể: Theo Hình 1.7 Quy trình sản xuất nhà máy của Báo cáo Đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt và Mục 3.2 Công nghệ sản xuất của Dự án đầu tư (trang 4) của báo cáo đề xuất cấp phép môi trường: Trong công đoạn Tráng keo, ép nhiệt có phát sinh khí thải, dung môi hóa chất; Trong công đoạn Đánh bóng bề mặt có phát sinh bụi.

- Đề nghị rà soát, hoạt động của dự án có phát sinh tiếng ồn, độ rung cần phải được cấp phép không? Tiếng ồn phát sinh từ hoạt động của các máy móc thiết bị sản xuất trong báo cáo đề xuất cấp phép môi trường cụ thể: Khu vực đánh nhẵn bề mặt của Dự án; Khu vực xử lý xử lý kích thước của Dự án.

*** Chương VI**

- Cần thực hiện cam kết hoàn thiện về hồ sơ pháp lý các công trình xây dựng tuân thủ đầy đủ theo pháp luật về lĩnh vực Xây dựng.

- Đề nghị Chủ đầu tư dự án phải có cam kết rõ triển khai đầy đủ các hạng mục công trình đảm bảo môi trường, đồng thời giải trình rõ lộ trình mốc thời gian cụ thể để thực hiện xây dựng từng công trình giảm thiểu môi trường, thu gom. Xử lý rác thải, nước thải.

- Cam kết chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của hồ sơ đề nghị cấp giấy phép môi trường.

*** Phụ lục**

- Phụ lục kèm theo còn thiếu các biên bản nghiệm thu, bàn giao cho các công trình bảo vệ môi trường (công trình xử lý khí thải, bể tự hoại, bể tách dầu mỡ, kho chất thải nguy hại,...) đề nghị rà soát, bổ sung đầy đủ các biên bản nghiệm thu, bàn giao cho toàn bộ các công trình bảo vệ môi trường.

- Báo cáo đề xuất chưa thể hiện các tài liệu minh chứng (biên bản nghiệm thu hoàn thành hạng mục công trình) đối với các hạng mục công trình nhà máy và các hạng mục bảo vệ môi trường được đề cập tại Giấy phép xây dựng số 04/GPXD-UBND ngày 22/02/2019 của UBND huyện Hữu Lũng cấp cho Dự án

- Bổ sung kho lưu chất thải rắn thông thường và phương án xử lý (thuyết minh trang 23) vào bản vẽ tổng mặt bằng các công trình bảo vệ môi trường

*** Nhận xét khác**

- Báo cáo đề xuất cấp Giấy phép môi trường của dự án chưa làm rõ lý do đề xuất lựa chọn theo mẫu Phụ lục VIII Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều Luật Bảo vệ môi trường. Trong khi dự án được Sở Kế hoạch và Đầu tư cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư số 3417758345 lần đầu ngày 22/9/2014, thay đổi lần 2 ngày 06/7/2018; được UBND tỉnh Lạng Sơn phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án tại Quyết định số 2341/QĐ-UBND ngày 15/11/2018; được UBND huyện Hữu Lũng cấp Giấy phép xây dựng số 04/GPXD-UBND ngày 22/02/2019 và các biên bản nghiệm thu bàn giao hạng mục đưa vào sử dụng.

- Đối với các loại keo dán ván (phenol-fomaldehyde, ure-formaldehyde) sử dụng trong dự án sản xuất ván ép cần phải tuân thủ Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về keo dán gỗ QCVN 03-01:2018/BNNPTNT được ban hành kèm theo Thông tư số 40/2018/TT-BNNPTNT ngày 27/12/2018 của Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn. Đề nghị nhà đầu tư giải trình, bổ sung vào mục các tiêu chuẩn, quy chuẩn áp dụng, đồng thời thuyết minh cụ thể việc sử dụng các loại keo dán phù hợp với quy chuẩn QCVN 03-01:2018/BNNPTNT.

- Trường hợp công nghệ sản xuất của dự án được chuyển giao từ nước ngoài vào Việt Nam, chủ đầu tư cần thực hiện thủ tục đăng ký chuyển giao theo quy định của Luật Chuyển giao công nghệ.

- Thời gian qua, qua kiểm tra của UBND xã Minh Sơn đã phát hiện Công ty thực hiện việc san gạt cải tạo mặt bằng đồng thời yêu cầu Công ty hoàn thiện thủ tục đề nghị bổ sung thêm vào báo cáo đề nghị Giấy phép môi trường.

- Ý kiến của UBND xã Minh Sơn: Trong thời điểm cuối tháng 7 đầu tháng 8 năm 2020, Công ty TNHH tập đoàn gỗ Hương Sơn có Quyết định của UBND xã Minh Sơn cách ly y tế tại nhà để phòng chống COVID-19 trên địa bàn xã, trong đó có 15 cán bộ, bảo vệ công nhân lao động tại công ty. Ngoài ra qua tìm hiểu công ty có dán maket tuyên công nhân sau thời điểm đó. Đề nghị Chủ dự án làm rõ việc hoạt động sản xuất hàng hóa của Công ty đến thời điểm hiện tại./.

